TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 22-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Tuân và bà Vũ Thị May.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/HSST-QĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/2020/TB-TA ngày 07 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2020/HSST-QĐ ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Xuân T, sinh năm 1994 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T1, xã N, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị L; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/11/2012, bị Công an phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", đã được xóa.

+ Ngày 24/3/2015, bị Công an huyện Gia Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "xâm hại sức khỏe người khác"; chấp hành xong ngày 30/3/2015, đã được xóa.

+ Ngày 18/3/2018, bị Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "chống người thi hành công vụ"; chấp hành xong ngày 20/3/2018, đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 26/12/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

* *Người làm chứng*:

+ Ông Đỗ Thế B, sinh năm 1960; trú tại: thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

+ Anh Vũ Đình T2, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Q, xã P, huyện M, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân T là người nghiện ma túy đá. Chiều ngày 23/12/2019, T đang ở thôn T1, xã N, huyện G thì gặp bạn tên Nguyễn Duy C, C có nói với T là C có sẵn ma túy đá, nếu T có nhu cầu sử dụng thì đến lấy về sử dụng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Vũ Đình T2 là bạn bè quen biết của T đến nhà T chơi. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bà Phạm Thị L là mẹ đẻ của T đi làm về, T hỏi bà L cho mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 34N7-4259 để đi mua thuốc lá, bà L đồng ý. T bảo T2 đi chơi cùng T có việc; T2 điều khiển xe mô tô BKS 34N7-4259 chở T ngồi sau và đi theo chỉ dẫn của T đến nhà C trong một đường ngõ thuộc khu 5, thị trấn Gia Lộc thì T2 đỗ xe ở ngoài còn T đi vào gặp C. C đưa cho T 02 gói nilon màu trắng, mỗi gói đều được dán băng dính đen ở ngoài, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. T cầm 02 gói nilon trên trong lòng bàn tay phải, sau đó bảo T2 điều khiển xe mô tô ra về. Khi T2 điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau đi về thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang vào hồi 20 giờ cùng ngày tại khu vực khu 5, thị trấn Gia lộc, huyện Gia Lộc, thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 02 gói nilon màu trắng, mỗi gói đều được dán băng dính màu đen ở ngoài, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy đá cất giấu để sử dụng.

Kết luận giám định số 45/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Xuân T gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,521g (không phẩy năm trăm hai mươi mốt gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 24/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo từ 16 đến 19 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền

đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nhất trí với quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 23/12/2019 tại khu 5, thị trấn Gia lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Phạm Xuân T có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 02 gói nilon có chứa tổng 0,521g (không phẩy năm trăm hai mươi mốt gam) Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khối lượng chất ma tuý bị cáo cất giấu là 0,521 gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo nghiện ma tuý nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi đến giám định, cơ quan giám định hoàn lại sau giám định 0,451 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ. Chiếc xe mô tô BKS: 34N7-4259 đăng ký sở hữu mang tên chị Phạm Thị Lan A là chị của bị cáo, chị Lan A đã cho bà Phạm Thị L là mẹ của chị và bị cáo vào năm 2011; bà L đang trực tiếp quản lý, sử dụng chiếc xe này, khi bị cáo mượn xe bà không biết bị cáo sử dụng xe để đi lấy ma túy nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bà chiếc xe này là phù hợp.

[7] Về nguồn gốc số ma tuý: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, bị cáo khai số ma túy trên là do anh Nguyễn Duy C ở thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc cho, bị cáo đã đến nhà C nhận ma túy từ tay C và sau đó bị bắt quả tang nhưng Cơ quan điều tra không tiến hành truy bắt C và khám xét khẩn cấp nơi ở của C là chưa kịp thời, chưa triệt để. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với C, hiện C không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý đối với C, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[8] Đối với anh Vũ Đình T2 đã điều khiển xe mô tô chở T trước khi bị bắt quả tang nhưng không có căn cứ xác định anh T2 biết việc T tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với anh T2.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 23/12/2019.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 0,451 gam Methamphetamine được hoàn lại sau giám định trong phong bì thư dán kín niêm phong số 45/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 05 tháng 3 năm 2020).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Đình Thi